TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM NHÙN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HSST
Ngày 02/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông: ***Lý Đức Hiệp***
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông: ***Đặng Văn Phú***
2. Bà: ***Phan Thị Hồng***
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà: ***Mào Thị Chiến*** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông: ***Lò Văn Nhiệm*** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:43/2022/HSST ngày 22/6/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 22/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: ***Quàng Thị T***; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm 1981 tại huyện Thuận Châu,tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Thái.

Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch:Việt Nam

Con ông: Quàng Văn L (sinh năm 1944) và con bà: Quàng Thị V (sinh năm 1946).

Hiện bố, mẹ bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Gia đình bị cáo có 08 anh, chị, em, bị cáo là con thứ tám trong gia đình.

Bị cáo có chồng, con: Chồng Lường Văn H - Sinh năm 1976. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2002. Hiện chồng, con của bị cáo đang sinh sống tại bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

Tiền sự: Không

Tiền án: Không. Tuy nhiên ngày 16/9/2011, Quàng Thị T bị Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS (năm 1999). Đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt,tạm giữ từ ngày 08/01/2022 cho đến nay.Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nhùn.

(Có mặt tại phiên tòa).

* Người làm chứng:

Ông: Lò Văn C - Sinh năm 1989

Trú tại: Bản Mường Mô 1, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

(Vắng mặt tại phiên toà không rõ lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 08/01/2022, Lò Văn C đi bộ từ nhà ở bản Mường Mô 1, xã Mường Mô lên bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn để mua ma túy sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, tại nhà Quàng Thị T ở bản Nậm Khao, C dùng 400.000 đồng mua được 01 gói Heroine với T. Sau khi mua được Heroine, C xin phép T cho sử dụng Heroine ngay trong nhà của T. Được T đồng ý, C đã lấy Heroine vừa mua được ra pha chế để sử dụng bằng hình thức (chích), số còn lại C gói lại và cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Hồi 13 giờ 00 phút cùng ngày, khi C đang chích Heroine trong nhà T, thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện bắt quả tang, thu giữ của C 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng và số Heroine còn lại. Trước khi Cơ quan điều tra tiến hành khám xét, Quàng Thị T đã tự giác lấy trên người ra 400.000 đồng giao nộp, theo lời khai của T đây là số tiền T bán Heroine cho C mà có. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 26 gói Heroine ở trong chiếc ví để trên giường ngủ của T, T thừa nhận đó là số Heroin của T mua về để bán kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 04 ngày 08/01/2022 kết luận: Toàn bộ số (26 gói) chất bột, màu trắng thu giữ của Quàng Thị T có khối lượng 1,56 (*một phẩy năm mươi sáu*) gam. Gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 112/GĐ-KTHS ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng thu giữ của Quàng Thị T gửi giám định là ma túy, loại Heroin. (không hoàn lại mẫu vật gửi giám định).

Bản Kết luận giám định số: 117/GĐ-KTHS, ngày 14/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu. Kết luận: 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng có mã hiệu HI 19231045 và LT 19026864 gửi giám định đều là tiền thật. *(hoàn lại mẫu vật gửi giám định).*

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Quàng Thị T về các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Khoản 1 Điều 256 BLHS năm 2015 quy định:

1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

…..

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng và đưa ra các căn cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ vật chứng đã thu giữ 26 (hai mươi sáu) gói chất bột, màu trắng thu giữ của Quàng Thị T có khối lượng 1,56 (*một phẩy năm mươi sáu*)gam, và 400.000 *(bốn trăm nghìn đồng)* do bán ma túy mà có,cùng các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay cho thấy sau khi mua được Heroine, C xin phép T cho sử dụng Heroine ngay trong nhà của T. Được T đồng ý, C đã lấy Heroine vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức (chích) thì bị phát hiện bắt giữ. Vị đại diện VKS khẳng định bị cáo đã phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 251 BLHS; Khoản 1 Điều 256 BLHS; áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Khoản 5 Điều 251 BLHS; Khoản 3 Điều 256 BLHS đối với bị cáo miễn hình phạt bổ xung là hình phạt tiền cho bị cáo; áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt và đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

Về phía bị cáo, tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai và bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên toà hôm nay: Bị cáo nhận thức được việc "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm nhùn, Điều tra viên. Cơ quan Viện kiểm sát huyện Nậm nhùn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không

có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng, bị cáo thừa nhận đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội không oan sai.

* Về Lời khai của bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận rằng: Khi khai nhận trước Cơ quan điều tra, bị cáo không hề bị bức cung, nhục hình; các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, bị cáo được đọc lại và tự nguyện ký nhận và bị cáo thừa nhận hành vi bán trái phép 01 gói Heroin cho Lò Văn C với số tiền 400.000 *(bốn trăm nghìn đồng)* để kiếm lời, ngoài ra bị cáo còn cất giấu 26 (hai mươi sáu) gói Heroin có khối lượng 1,56 (*một phẩy năm mươi sáu*) gam nhằm mục đích bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroine, C xin phép T cho sử dụng Heroine ngay trong nhà của T. Được T đồng ý, C đã lấy Heroine vừa mua được ra để sử dụng bằng hình thức (chích) thì bị phát hiện bắt giữ. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là tự nguyện, khách quan; biên bản, tài liệu điều tra được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của bị cáo HĐXX thấy rằng:Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên tòa đã đưa ra các căn cứ chứng minh về hành vi phạm tội của bị cáo căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ, căn cứ kết quả mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu vật gửi đi giám định. Bản kết luận giám định số 112/GĐ-KTHS ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận đối với mẫu vật thu giữ của bị cáo là ma túy, loại Heroin. Các lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bởi vì những quan điểm này phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án cùng lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đã cho thấy: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08 tháng 01 năm 2022, tại nhà ở của mình thuộc bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Quàng Thị T có hành vi bán trái phép 01 gói Heroin cho Lò Văn C với số tiền 400.000 *(bốn trăm nghìn)* đồng và đồng ý cho C sử dụng Heroin bằng hình thức "chích" ngay trong nhà. Ngoài ra, T còn có hành vi cất giấu trái phép 1,56 (*một phẩy năm mươi sáu*)gam Heroin mục đích để bán kiếm lời. Do đó Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Quàng Thị T đã phạm các tội*:"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 256 BLHS.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên vì vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét hành vi phạm tội với tính chất của bị cáo đã gây ra, gây bức xúc cho nhân dân địa phương, coi thường pháp luật. Vì vậy phải có hình phạt tương xứng đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng là bài học cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, để cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 1,56 gam Heroine đã gửi toàn bộ đi giám định *(Không hoàn lại mẫu vật)*;

- Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng các vật chứng gồm:

+ 01 (một) bơm kim tiêm y tế *(đã qua sử dụng);* Vỏ bì, mảnh nilon sau khi mở niêm phong và toàn bộ số chất bột khô màu trắng cân không lên được khối lượng của Lò Văn C (*Đây là công cụ Lò Văn C dùng để sử dụng trái phép chất ma túy).*

+ 02 (hai) phong bì do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành *(Là phong bì cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn dùng để niêm phong vật chứng)* và vỏ bì, mảnh nilon và 01 túi Zip màu trắng sau khi mở niêm phong của Quàng Thị T.

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 *(bốn trăm nghìn)* đồng do bị cáo phạm tội mà có.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, A9, 2020, phiên bản Android, số IMEI 1: 866967044908096, số IMEI 2: 866967044908088, số seri: 847d568b *(Điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chi tiết bên trong)* bên trong điện thoại có 01(một) sim.(*Vì không liên quan đến hành vi phạm tội).*

[6] Về hình phạt bổ sung, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tại khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ đều cho thấy bị cáo làm ruộng, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này: - Đối với Lò Văn C: C có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Quàng Thị T. Quá trình điều tra, do lượng ma túy còn lại của C cân không lên được khối lượng. Ngày 31/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với C về các hành vi nêu trên.

- Theo lời khai của Quàng Thị T, số Heroine trong vụ án là do T mua của Vàng Thị M (tức Vàng Cố M) trú tại: Bản Sì Thâu Chải, xã Can Hồ, huyện Mường

Tè. Quá trình điều tra, không có căn cứ chứng minh M đã bán ma túy cho T. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Vàng Thị M về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điều 251 BLHS. "Đối với các hành vi nêu trên trong vụ án này HĐXX không đặt vấn đề giải quyết".

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1/Tuyên bố bị cáo: ***Quàng Thị T*** phạm các tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *"Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2/□p dụng khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội *"*Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

□p dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả hai tội tổng cộng bị cáo phải thi hành là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 08/01/2022.

3/ Áp dụng khoản 5 Điều 251; khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự miễn hình phạt tiền hoặc tịch thu tài sản đối với bị cáo.

4/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 *(bốn trăm nghìn)* đồng do bị cáo phạm tội mà có gồm: 02 *(hai)* tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* 01 tờ tiền có seri HI 19231045; 01 tờ tiền có seri LT 19026864. *(Số tiền trên được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong do Công an tỉnh Lai Châu lưu hành, mặt trước của bì niêm phong có ghi: Mẫu vật hoàn lại 400.000 đồng thu giữ của Quàng Thị T, kèm theo KLGĐ số: 117/KLGĐ-TL, ngày 14/01/2022 của PC09 Lai Châu. Mặt sau có chữ ký và giám lai của Vàng Văn Thơm, Nguyễn Thành Đạt và đóng 02 dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu).*

+ Tịch thu tiêu hủy vì không có giá trị sử dụng gồm:

- 01 (một) bơm kim tiêm y tế (đã qua sử dụng)

- 01 (một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành, mặt trước của phong bì niêm phong có ghi: Vỏ bì, mảnh nilon và 01 túi Zip màu trắng sau khi mở niêm phong của Quàng Thị T, sinh năm 1981, trú tại: bản Nậm Khao, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị Công an huyện Nậm Nhùn bắt ngày 08/01/2022. Hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Mặt sau dùng mảnh giấy niêm phong dán đè lên mép dán bì niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Hội, Vũ Mạnh Hiếu, Lò Văn Vượng, Nguyễn Thành Đạt, Lù Văn Thọ, Quàng Thị T và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- 01 (một) phong bì niêm phong do Công an huyện Nậm Nhùn lưu hành, mặt trước của phong bì niêm phong có ghi: Vỏ bì, mảnh nilon sau khi mở niêm phong và toàn bộ số chất bột khô màu trắng cân không lên được khối lượng của Lò Văn C, sinh năm 1989, trú tại: bản Mường Mô 1, xã Mường Mô, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị Công an huyện Nậm Nhùn bắt ngày 08/01/2022. Hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Mặt sau dùng mảnh giấy niêm phong dán đè lên mép dán bì niêm phong trên giấy niêm phong có chữ ký và ghi đầy đủ họ tên của: Lò Văn Hội, Vũ Mạnh Hiếu, Lò Văn Vượng, Nguyễn Thành Đạt, Lù Văn Thọ, Lò Văn C và đóng 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

+ Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, A9, 2020, phiên bản Android, số IMEI 1: 866967044908096, số IMEI 2: 866967044908088, số seri: 847d568b bên trong điện thoại có 01(một) sim.

5/Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

□n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Đức Hiệp